

Số: 2034/QĐ-GDĐT

Cần Giờ, ngày 30 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao bổ sung dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2020

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;

Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ;

Căn cứ Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về Về giao dự toán thu - chi ngân sách nhà nước các đơn vị hành chính - sự nghiệp huyện năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện về giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước các đơn vị hành chính - sự nghiệp huyện năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 3695/TB-TCKH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện về kết quả thẩm tra phân bổ dự toán thu - chi NSNN ngành giáo dục năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giờ cụ thể như sau:

- Tiền hỗ trợ kinh phí thực hiện phổ cập bơi lội cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở năm học 2019-2020 trường Tiểu học Hòa Hiệp: 32 học sinh x 320.000 = 10.240.000 đồng

- Tiền Lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 năm 2020: 129.600.000 đồng

Tổng cộng: 139.840.000 đồng (Một trăm ba mươi chín triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng)

(Đính kèm phụ lục)

Điều 2. Căn cứ dự toán bổ sung chi NSNN năm 2020 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

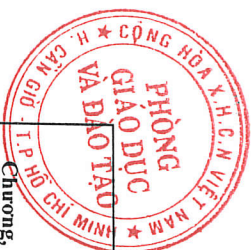
Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch Cần Giờ;
- Kho bạc nhà nước Cần Giờ;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu: VT, TV.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Thị Diễm Phượng



PHỤ LỤC SỐ 01
BẢNG BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020
(Đính kèm Quyết định số 3024/QĐ-GĐĐT ngày 30/12/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

BVT: ngân dòng

PHẦN CHI DO NSNN CẤP											GHI CHÚ
Chương, loại, khoản.	Mã DVSDNS	NỘI DUNG	Tổng cộng	Kinh phí tự chủ				Kinh phí không tự chủ			
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 15 - 20/11 năm 2020	Mã nguồn 15 - Phổ cập bơi lội	Mã nguồn 14	
622.070.071	1035487	Trường Mầm non Thanh An	2.700	0			2.700	2.700	0	0	
622.070.071	1035515	Trường Mầm non Cần thành	5.300	0			5.300	5.300	0	0	
622.070.071	1035513	Trường Mầm non Cần Thành 2	2.900	0			2.900	2.900	0	0	
622.070.071	1035437	Trường Mầm non Long Hòa	4.000	0			4.000	4.000	0	0	
622.070.071	1124815	Trường Mầm non Đồng Tranh	2.900	0			2.900	2.900	0	0	
622.070.071	1110159	Trường Mầm non Dơi lâu	4.600	0			4.600	4.600	0	0	
622.070.071	1035489	Trường Mầm non Lý Nhơn	3.300	0			3.300	3.300	0	0	
622.070.071	1036948	Trường Mầm non An Thới Đông	4.300	0			4.300	4.300	0	0	
622.070.071	1035490	Trường Mầm non Tam Thôn Hiệp	3.900	0			3.900	3.900	0	0	
622.070.071	1035510	Trường Mầm non Bình Khánh	8.300	0			8.300	8.300	0	0	
622.070.071	1110357	Trường Mầm non Bình an	3.800	0			3.800	3.800	0	0	
		Cộng 071	46.000	0	0	0	46.000	46.000	0	0	



CHƯƠNG, LOẠI, KHOẢN			MÃ ĐVSDNS	NỘI DUNG	PHẦN CHI DO NSNN CẤP							GHI CHÚ
					Tổng cộng	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ			
						Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 15 - Mã nguồn 15 - Phò cập bơi lội 20/11 năm 2020	Mã nguồn 14	
622.070.072	1036947	Trường Tiểu học Thạnh An	3.300	0			3.300	3.300	0	0		
622.070.072	1035517	Trường Tiểu học Cần Thạnh	3.800	0			3.800	3.800	0	0		
622.070.072	1127076	Trường Tiểu học Cần Thạnh 2	3.700				3.700	3.700	0	0		
622.070.072	1035485	Trường Tiểu học Hòa Hiệp	12.940	0			12.940	2.700	10.240	0		
622.070.072	1035486	Trường Tiểu học Long Thạnh	2.600	0			2.600	2.600	0	0		
622.070.072	1035438	Trường Tiểu học Đồng Hòa	2.500	0			2.500	2.500	0	0		
622.070.072	1035429	Trường Tiểu học Dơi Lâu	2.700	0			2.700	2.700	0	0		
622.070.072	1035436	Trường Tiểu học Vàm Sát	1.900	0			1.900	1.900	0	0		
622.070.072	1035491	Trường Tiểu học Lý Nhơn	2.400	0			2.400	2.400	0	0		
622.070.072	1035564	Trường T. học An Thới Đông	3.800	0			3.800	3.800	0	0		
622.070.072	1035435	Trường Tiểu học An Nghĩa	2.700	0			2.700	2.700	0	0		
622.070.072	1035492	Trường T.học Tam Thôn Hiệp	3.300	0			3.300	3.300	0	0		
622.070.072	1035484	Trường Tiểu học Bình Thạnh	1.800	0			1.800	1.800	0	0		

PHÂN CHI DO NSNN CẤP											
Chương, loại, khoản.	Mã BVSDNS	NỘI DUNG	Tổng cộng	Kinh phí tự chủ				Kinh phí không tự chủ			
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 15 - 20/11 năm 2020	Mã nguồn 15 - Phở cập bơi lội	Mã nguồn 14	GHI CHÚ
622.070.072	1035434	Trường Tiểu học Bình Phước	3.400	0			3.400	3.400	0	0	
622.070.072	1035519	Trường Tiểu học Bình Khánh	5.500	0			5.500	5.500	0	0	
622.070.072	1035439	Trường Tiểu học Bình Mỹ	2.400	0			2.400	2.400	0	0	
622.070.072	1086748	Trường chuyên biệt Cần thành	2.300	0			2.300	2.300	0	0	
		Cộng 072	61.040	0	0	0	61.040	50.800	10.240	0	
622.070.073	1035431	Trường THCS Cần thành	4.900	0			4.900	4.900	0	0	
622.070.073	1035518	Trường THCS Long hòa	4.300	0			4.300	4.300	0	0	
622.070.073	1030029	Trường THCS Doi lâu	3.000	0			3.000	3.000	0	0	
622.070.073	1035493	Trường THCS Lý nhon	2.800	0			2.800	2.800	0	0	
622.070.073	1035516	Trường THCS An Thới Đông	5.300	0			5.300	5.300	0	0	
622.070.073	1035495	Trường THCS Tam thôn hiệp	4.000	0			4.000	4.000	0	0	
622.070.073	1035430	Trường THCS Bình Khánh	7.900	0			7.900	7.900	0	0	
		Cộng 073	32.200	0	0	0	32.200	32.200	0	0	
622.070.075	1035766	Trường Bồi dưỡng giáo dục	600	0			600	600	0	0	



Chương, loại, khoản.	Mã ĐVSDNS	NỘI DUNG	PHÂN CHI DO NSNN CẤP								GHI CHÚ
			Tổng cộng	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ				
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 15 - 20/11 năm 2020	Mã nguồn 15 - Phổ cập bơi lội	Mã nguồn 14	
		Cộng 075	600	0	0	0	600	600	0	0	
622.070.075		TT.Kỹ thuật TH Hướng nghiệp	0	0			0	0	0	0	
		Cộng 075	0	0	0	0	0	0	0	0	
		Tổng cộng	139.840	0	0	0	139.840	129.600	10.240	0	0